CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …/2027/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2027*

NGHỊ ĐỊNH

VỀ VẬN ĐỘNG, TIẾP NHẬN, PHÂN PHỐI VÀ SỬ DỤNG CÁC NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI, TỪ THIỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 60/2020/QH14;

Căn cứ Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 98/2025/QH15, Luật số 116/2025/QH15, Luật số 145/2025/QH15 và Luật số 14/2026/QH16;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15;

Căn cứ Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số …./2026/QH16;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện để thực hiện hoạt động xã hội, từ thiện.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động xã hội, từ thiện, bao gồm:

a) Hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố;

b) Hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo;

c) Hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất;

d) Hỗ trợ Nhân dân các quốc gia khác bị thiên tai.

2. Các khoản hỗ trợ từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới, từ ngân sách của địa phương này ủng hộ cho địa phương khác để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này. Việc tiếp nhận, phân phối và sử dụng các khoản kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước. Viện trợ của Chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức được Chính phủ nước ngoài ủy quyền và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này và thực hiện theo quy định tại Điều 18 của Nghị định này.

3. Nghị định này không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:

a) Vận động nội bộ;

b) Việc thành lập, tổ chức bộ máy, quản lý tài chính nội bộ và chế độ báo cáo của quỹ xã hội, quỹ từ thiện (sau đây gọi chung là quỹ từ thiện) theo quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

c) Quyên góp, công đức phục vụ hoạt động của cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo;

d) Tiếp nhận tài trợ để đầu tư, mua sắm tài sản hoặc chi cho hoạt động của chính cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài trợ, không gắn với việc hỗ trợ đối tượng quy định tại khoản 1 của Điều này; tài trợ cho cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục.

Các trường hợp quy định tại khoản này thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kêu gọi, vận động; Ban Vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện (là tổ chức do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp thành lập - sau đây gọi là Ban Vận động) tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất;

b) Hội Chữ thập đỏ Việt Nam vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất; phối hợp vận động; tiếp nhận, chuyển giao nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân các quốc gia khác bị thiên tai;

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố. Ủy ban nhân dân cấp xã vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn theo phân cấp hoặc theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Bộ Ngoại giao chủ trì tổ chức vận động nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân các quốc gia khác bị thiên tai;

d) Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia vận động đóng góp tự nguyện từ quốc tế trong các tình huống khẩn cấp về thiên tai; cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tiếp nhận, chuyển giao;

đ) Các cơ quan thông tin đại chúng vận động, tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Nghị định này; các cơ quan thông tin đại chúng, cơ sở y tế vận động, tiếp nhận và hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất;

e) Các quỹ xã hội, quỹ từ thiện được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện vận động, tiếp

nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất theo quy định của pháp luật và điều lệ, tôn chỉ, mục đích của quỹ;

g) Các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân tham gia vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất;

h) Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự tham gia vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất.

2. Các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đóng góp tự nguyện để hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất; hỗ trợ Nhân dân các quốc gia khác bị thiên tai.

3. Các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội và người gặp rủi ro, biến cố đột xuất sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện.

4. Các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước liên quan đến vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Dịch bệnh* bao gồm: Các bệnh truyền nhiễm ở người được phân loại theo quy định tại Điều 15 Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15; dịch bệnh động vật quy định tại khoản 8 Điều 3 Luật Thú y năm 2015 và dịch hại thực vật được công bố dịch theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013.

2. *Sự cố* là tình huống bất thường do thiên tai, dịch bệnh, con người, hậu quả chiến tranh gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại về người, tài sản, môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15.

3. *Bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo* là bệnh nhân bị mắc bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo do Bộ Y tế quy định.

4. *Hộ nghèo, hộ cận nghèo* là hộ gia đình được xác định theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia do Chính phủ quy định trong từng thời kỳ.

5. *Đối tượng trợ giúp xã hội* là đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội.

6. *Người gặp rủi ro, biến cố đột xuất* là người bị ảnh hưởng về sức khỏe, thiệt hại về tài sản hoặc mất nguồn sinh kế do tai nạn, bệnh tật hoặc gặp sự kiện bất khả kháng xảy ra đối với riêng cá nhân, hộ gia đình đó, dẫn đến mất hoặc giảm sút khả năng bảo đảm nhu cầu thiết yếu của cuộc sống.

Trường hợp ảnh hưởng, thiệt hại phát sinh từ thiên tai, dịch bệnh, sự cố đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố, cảnh báo hoặc tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả hoặc từ bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo do Bộ Y tế quy định thì thuộc đối tượng quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1 Điều 1 của Nghị định này.

7. *Vận động nội bộ* là việc cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, dòng họ kêu gọi, tiếp nhận đóng góp tự nguyện để hỗ trợ thành viên của mình, trong đó đối tượng được kêu gọi đóng góp chỉ gồm thành viên của cơ quan, tổ chức, đơn vị, dòng họ đó; đối với cơ sở giáo dục bao gồm cả cha, mẹ hoặc người giám hộ của người học.

Trường hợp kêu gọi đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân khác thì không phải là vận động nội bộ.

8. *Vận động trên không gian mạng* là việc kêu gọi, tiếp nhận đóng góp tự nguyện được thực hiện trên không gian mạng, bao gồm thông qua trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, ứng dụng trên thiết bị di động, ứng dụng truyền phát trực tuyến, ví điện tử, mã phản hồi nhanh (QR), cổng thanh toán điện tử, nền tảng gây quỹ trực tuyến và các phương tiện điện tử khác.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện

1. Nhà nước khuyến khích, tôn vinh và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp tự nguyện và tổ chức vận động đóng góp tự nguyện; phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, nhanh chóng hỗ trợ các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định này nhằm sớm ổn định cuộc sống, sinh hoạt, khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Vận động đóng góp để hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố được thực hiện khi thiên tai, dịch bệnh, sự cố gây ra thiệt hại về người, tài sản hoặc ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân; vận động đóng góp để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo và hỗ trợ đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 của Nghị định này thực hiện theo từng trường hợp cụ thể hoặc theo chương trình, kế hoạch hỗ trợ; vận động đóng góp để hỗ trợ Nhân dân các quốc gia khác bị thiên tai thực hiện theo quy định tại Mục 3 Chương II của Nghị định này.

3. Vận động đóng góp phải đảm bảo kịp thời và được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện; các tổ chức, cá nhân không được phép đặt ra mức tối thiểu để yêu cầu phải đóng góp; các khoản đóng góp tự nguyện phải từ thu nhập, tài sản hợp pháp của các tổ chức, cá nhân thực hiện đóng góp.

4. Tiếp nhận, phân phối và sử dụng tiền, hiện vật đóng góp để thực hiện các hoạt động quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định này đảm bảo kịp thời, hiệu quả, công bằng, công khai, dân chủ, đúng mục đích, đối tượng; có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cơ quan, bộ, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan; có sự tham gia giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tại cơ sở.

5. Ưu tiên sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để hỗ trợ trực tiếp cho người dân, hộ gia đình bị thiệt hại hoặc đối tượng được hỗ trợ nhằm ổn định đời sống và phục hồi sinh kế.

6. Nguồn đóng góp tự nguyện được quản lý, sử dụng theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp và quy định của Nghị định này. Kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định tại Điều 14 của Nghị định này.

Điều 5. Nghĩa vụ chung của tổ chức, cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện

1. Tổ chức, cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện có các nghĩa vụ sau đây:

a) Thông báo công khai về mục đích, phạm vi, đối tượng, phương thức, thời gian vận động, tiếp nhận và thời gian cam kết phân phối trước khi bắt đầu vận động, đồng thời gửi thông báo bằng văn bản hoặc bằng phương tiện điện tử đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở hoặc nơi cư trú theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Thủ tục thông báo của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức

khác có tư cách pháp nhân thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 8 của Nghị định này; của cá nhân thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định này. Trường hợp vận động trên không gian mạng, nội dung thông báo phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội, ứng dụng hoặc kênh khác được sử dụng để kêu gọi, tiếp nhận đóng góp tự nguyện;

b) Mở tài khoản riêng để tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện theo quy định tại Điều 11, khoản 2 Điều 20, khoản 1 Điều 24 và khoản 1 Điều 26 của Nghị định này;

c) Sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện đúng mục đích, đối tượng đã cam kết. Trường hợp thay đổi mục đích, đối tượng thì phải được tổ chức, cá nhân đóng góp đồng ý, trừ trường hợp Nghị định này có quy định khác;

d) Công khai kết quả tiếp nhận, phân phối, sử dụng và số dư. Tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 17 của Nghị định này. Cá nhân thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 22 của Nghị định này; trường hợp vận động hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị định này;

đ) Lập, lưu trữ sổ sách, chứng từ, sao kê tài khoản và tài liệu có liên quan; cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu. Tổ chức thực hiện việc lưu trữ theo quy định của pháp luật về kế toán; cá nhân thực hiện việc lưu trữ trong thời hạn 05 năm kể từ ngày kết thúc việc phân phối. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm quy định tại Điều 6 của Nghị định này hoặc có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đóng góp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra và quyết định việc kiểm toán theo quy định của pháp luật;

e) Xử lý nguồn đóng góp tự nguyện còn dư theo quy định của Nghị định này.

2. Đối với nguồn đóng góp tự nguyện để hỗ trợ đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 của Nghị định này, ngoài nghĩa vụ quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức, cá nhân vận động còn có nghĩa vụ xác định đối tượng được hỗ trợ trên cơ sở danh sách, giấy tờ đã có về hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng trợ giúp xã hội, người gặp rủi ro, biến cố đột xuất do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng cư trú hoặc cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp đối tượng đó cấp hoặc đang quản lý theo quy định của pháp luật về giảm nghèo và pháp luật về trợ giúp xã hội. Việc xác định đối tượng được thực hiện trên cơ sở các danh sách, giấy tờ đã có, không yêu cầu đối tượng được hỗ trợ thực hiện thêm thủ tục xác nhận; việc đối chiếu để tránh hỗ trợ trùng lặp thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của Nghị định này.

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Cản trở hoặc ép buộc tổ chức, cá nhân tham gia vận động, đóng góp, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện.

2. Báo cáo, cung cấp thông tin không đúng sự thật; chiếm đoạt; phân phối, sử dụng sai mục đích, không đúng thời gian phân phối, đối tượng được hỗ trợ từ nguồn đóng góp tự nguyện.

3. Lợi dụng công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để trục lợi hoặc thực hiện các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

4. Sử dụng tài khoản phục vụ chi tiêu cá nhân hoặc tài khoản hoạt động thường xuyên của tổ chức để tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện.

5. Thu phí, hoa hồng hoặc lợi ích khác tính trên nguồn đóng góp tự nguyện đã vận động, tiếp nhận được.

6. Kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện nhân danh cơ quan, tổ chức khi chưa được cơ quan, tổ chức đó đồng ý bằng văn bản.

7. Ấn định mức đóng góp; gắn việc đóng góp tự nguyện với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân hoặc với việc giải quyết công việc, thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

8. Vận động, tiếp nhận đóng góp tự nguyện để sử dụng cho nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1. QUY ĐỊNH CÁC TỔ CHỨC THAM GIA VẬN ĐỘNG, TIẾP NHẬN, PHÂN PHỐI VÀ SỬ DỤNG NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN ĐỂ KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH, SỰ CỐ TRONG NƯỚC

Điều 7. Phạm vi áp dụng của Mục này

1. Các quy định tại Mục này áp dụng chung đối với tổ chức vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trong nước, gồm: thời gian vận động, tiếp nhận và phân phối tại Điều 10; tiếp nhận, quản lý tại Điều 11; nội dung chi tại Điều 13; kinh phí thực

hiện nhiệm vụ tại Điều 14; quản lý tài chính, chế độ báo cáo tại Điều 15; Hệ thống thông tin tại Điều 16; công khai tại Điều 17 của Nghị định này.

2. Quy định riêng đối với từng nhóm chủ thể được áp dụng như sau:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Vận động các cấp: khoản 1 Điều 8, Điều 9, điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 11 và khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 7 Điều 12 của Nghị định này;

b) Hội Chữ thập đỏ Việt Nam: khoản 2 Điều 8 và Điều 19 của Nghị định này;

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã: khoản 6 Điều 8 và khoản 5 Điều 11 của Nghị định này;

d) Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo: khoản 6 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 của Nghị định này;

đ) Các cơ quan thông tin đại chúng: khoản 3 Điều 8 và quy định đối với cơ quan thông tin đại chúng là đầu mối tiếp nhận tại điểm a khoản 1 Điều 11 của Nghị định này;

e) Các quỹ từ thiện: khoản 4 Điều 8, khoản 6 Điều 11 và khoản 5 Điều 12 của Nghị định này;

g) Các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân: khoản 5 Điều 8, khoản 7 Điều 11 và khoản 6 Điều 12 của Nghị định này;

h) Các tổ chức, cá nhân nước ngoài: Điều 18 của Nghị định này.

3. Cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trong nước thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương này.

Điều 8. Kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện

Khi thiên tai, dịch bệnh, sự cố xảy ra gây thiệt hại về người, tài sản hoặc ảnh hưởng tới đời sống của Nhân dân, tùy theo mức độ, phạm vi thiệt hại, việc kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện của các tổ chức được thực hiện theo các phương thức như sau:

1. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện để hỗ trợ Nhân dân và các địa phương bị thiệt hại. Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện để hỗ trợ Nhân dân trên địa bàn khi được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và Ban Vận động cấp tỉnh.

2. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam kêu gọi, vận động tổ chức chữ thập đỏ trong nước và ngoài nước ủng hộ theo quy định của pháp luật hiện hành về hoạt động Chữ thập đỏ.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng hưởng ứng lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố theo quy định của pháp luật.

4. Các quỹ từ thiện kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố xảy ra trên địa bàn thuộc phạm vi hoạt động.

5. Các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố. Khi thực hiện vận động nguồn đóng góp tự nguyện, các tổ chức có thông báo trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử hoặc các phương tiện thông tin truyền thông cam kết về mục đích, phạm vi, phương thức, hình thức vận động, đối tượng hỗ trợ, thời gian thực hiện hỗ trợ và gửi bằng văn bản hoặc bằng phương tiện điện tử đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính theo mẫu Thông báo ban hành kèm theo Nghị định này. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lưu trữ để theo dõi và cung cấp thông tin khi có yêu cầu của tổ chức, cá nhân đóng góp hoặc nhận hỗ trợ và cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác hướng dẫn, theo dõi, thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.

Trường hợp cần thay đổi nội dung đã thông báo, tổ chức có trách nhiệm thông báo lại theo quy định tại khoản này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi và công khai nội dung thay đổi trên phương tiện đã thông báo.

6. Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia kêu gọi, vận động nguồn đóng góp tự nguyện từ quốc tế trong các tình huống khẩn cấp về thiên tai; cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, chuyển giao theo quy định tại khoản 4 Điều 11 của Nghị định này. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổng hợp thông tin về các cuộc vận động trên địa bàn và chia sẻ cho tổ chức, cá nhân có liên quan khi được đề nghị, nhằm hạn chế chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót đối tượng hỗ trợ. Việc tổng hợp, chia sẻ thông tin quy định tại khoản này không phải là điều kiện để tổ chức, cá nhân thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện.

Điều 9. Thành phần và nhiệm vụ của Ban Vận động

1. Thành phần của Ban Vận động các cấp (gồm Ban Vận động Trung ương và Ban Vận động cấp tỉnh, cấp xã):

a) Ban Vận động của từng cấp do lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp là Trưởng ban;

b) Căn cứ tình hình thực tế, Trưởng ban quyết định thành phần Ban Vận động gồm đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Nhiệm vụ của Ban Vận động:

a) Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng phổ biến, thông tin rộng rãi ý nghĩa của cuộc vận động, thời gian, địa điểm tiếp nhận, tài khoản tiếp nhận tới các tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp;

b) Chủ trì, phối hợp với chính quyền cùng cấp chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện đến địa phương, Nhân dân vùng bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố đảm bảo kịp thời, đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai và minh bạch;

c) Thực hiện báo cáo tình hình và kết quả vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện theo chế độ quy định, đồng thời cập nhật số liệu trên Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện kể từ khi Hệ thống được đưa vào vận hành chính thức.

3. Khi Ban Vận động được tổ chức lại, hợp nhất hoặc chấm dứt hoạt động, Ban Vận động có trách nhiệm bàn giao đầy đủ tài khoản, số dư, hồ sơ, chứng từ và danh sách đối tượng chưa hoàn thành hỗ trợ cho Ban Vận động kế thừa hoặc Ban Vận động cấp trên.

Điều 10. Thời gian vận động, tiếp nhận và phân phối

1. Cuộc vận động được phát động ngay sau khi thiên tai, dịch bệnh, sự cố xảy ra, gây thiệt hại về người, tài sản hoặc ảnh hưởng tới đời sống của Nhân dân.

2. Tùy theo diễn biến, yêu cầu thực tế khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố, các tổ chức, cơ quan, đơn vị vận động đóng góp tự nguyện quy định tại Điều

8 của Nghị định này quyết định thời gian tiếp nhận các khoản đóng góp tự nguyện để khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố nhưng không quá 90 ngày, kể từ ngày bắt đầu phát động cuộc vận động (trừ trường hợp thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp). Trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh có thể quyết định kéo dài thời gian tiếp nhận các khoản đóng góp tự nguyện, nhưng tổng thời gian tiếp nhận không quá 120 ngày.

3. Thời gian phân phối được thực hiện ngay trong quá trình vận động, tiếp nhận và kết thúc chậm nhất không quá 45 ngày (trừ trường hợp thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp), kể từ ngày kết thúc thời gian tiếp nhận.

Trường hợp thiên tai, dịch bệnh, sự cố có phạm vi ảnh hưởng rộng, diễn biến kéo dài, khối lượng tiền, hàng cứu trợ lớn hoặc địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng khó khăn, vùng bị chia cắt giao thông, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh quyết định kéo dài thời gian phân phối nhưng tổng thời gian phân phối không quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian tiếp nhận; lý do và thời hạn kéo dài phải được công khai theo quy định tại Điều 17 của Nghị định này.

Điều 11. Tiếp nhận, quản lý nguồn đóng góp tự nguyện

1. Tiếp nhận, quản lý tiền đóng góp tự nguyện:

a) Các tổ chức, cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a, b, c, e khoản 1 Điều 2 của Nghị định này mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để tiếp nhận, quản lý toàn bộ tiền đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong thời gian tiếp nhận; thực hiện theo dõi, hạch toán riêng theo từng cuộc vận động. Trường hợp không có quyết định kéo dài thời gian tiếp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Nghị định này, thì các tổ chức, cơ quan, đơn vị không được tiếp nhận thêm tiền đóng góp tự nguyện sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận và có trách nhiệm thông báo đến nơi mở tài khoản (Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại) về việc dừng tiếp nhận các khoản đóng góp tự nguyện;

Số dư tiền đóng góp tự nguyện tại tài khoản mở ở ngân hàng thương mại đến thời điểm kết thúc năm tài chính được chuyển về tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước để quản lý tập trung, thống nhất, trừ trường hợp phải thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp. Tiền lãi phát sinh trên tài khoản được bổ sung vào nguồn đóng góp tự nguyện; phí dịch vụ ngân hàng được chi từ nguồn kinh phí quy định tại Điều 14 của Nghị định này;

Các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức là đầu mối tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện của các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị mình đóng góp để ủng hộ các địa phương bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố thì nộp toàn bộ số tiền huy động được vào tài khoản riêng của cơ quan vận động cùng cấp được mở để tiếp nhận, quản lý tiền đóng góp tự nguyện;

b) Đối với địa phương không bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố: Ban Vận động cấp xã chuyển tiền vào tài khoản của Ban Vận động cấp tỉnh; Ban Vận động cấp tỉnh chuyển tiền vào tài khoản của Ban Vận động Trung ương để tổng hợp, cân đối phân phối hỗ trợ địa phương bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố hoặc chuyển trực tiếp cho Ban Vận động địa phương nơi bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

Trường hợp cần giữ lại một phần kinh phí để dự phòng hỗ trợ các trường hợp thiên tai, dịch bệnh, sự cố phát sinh trên địa bàn hoặc điều chuyển hỗ trợ địa phương khác theo chương trình phối hợp, Ban Vận động cấp tỉnh báo cáo và phải được Ban Vận động Trung ương đồng ý bằng văn bản; việc giữ lại, điều chuyển phải được công khai;

c) Đối với địa phương bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố: Ban Vận động cấp xã báo cáo Ban Vận động cấp tỉnh về kết quả tiếp nhận, kế hoạch phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện và chuyển tiền vào tài khoản của Ban Vận động cấp tỉnh hoặc giữ lại để phân phối, sử dụng trực tiếp hỗ trợ thiên tai, dịch bệnh, sự cố ngay trên địa bàn theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Nghị định này;

d) Trường hợp các tổ chức, cá nhân ủng hộ bằng ngoại tệ, Ban Vận động bán số ngoại tệ cho ngân hàng thương mại và nộp tiền thu được vào tài khoản của Ban Vận động cùng cấp; hàng hóa cứu trợ do tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài gửi về được thực hiện thủ tục hải quan, miễn thuế theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa cứu trợ;

đ) Việc tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện được thực hiện bằng tiền mặt hoặc qua chuyển khoản ngân hàng, ví điện tử, mã phản hồi nhanh (QR), cổng thanh toán điện tử, nền tảng gây quỹ trực tuyến và các phương thức khác theo quy định của pháp luật. Tiền mặt tiếp nhận được phải nộp vào tài khoản quy định tại điểm a khoản này và có biên nhận khi tổ chức, cá nhân đóng góp yêu cầu. Tổ chức, cá nhân tiếp nhận có trách nhiệm đối soát giao dịch, lưu trữ chứng từ điện tử và công khai sao kê tài khoản tiếp nhận theo quy định tại điểm đ khoản 2 và điểm c khoản 5 Điều 17 của Nghị định này. Việc thực hiện giao dịch điện tử và cung cấp thông tin giao dịch thực hiện theo quy định của Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 và

pháp luật có liên quan. Việc kêu gọi, tiếp nhận đóng góp tự nguyện thông qua trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, ứng dụng, ví điện tử, mã phản hồi nhanh (QR), cổng thanh toán điện tử, nền tảng gây quỹ trực tuyến là vận động trên không gian mạng quy định tại khoản 8 Điều 3 của Nghị định này;

e) Trường hợp cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang trực tiếp sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện cho chính cơ quan, đơn vị đó hoặc nguồn đóng góp tự nguyện được chuyển vào ngân sách nhà nước thì cơ quan, đơn vị tiếp nhận báo cáo kết quả tiếp nhận với cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bổ sung dự toán và tổng hợp vào ngân sách nhà nước; số thu, số chi từ nguồn này được tổng hợp vào quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Tiếp nhận, quản lý hiện vật đóng góp tự nguyện:

a) Ban Vận động các cấp phối hợp với các cơ quan, đơn vị cùng cấp hướng dẫn thành lập các điểm tiếp nhận hiện vật đóng góp tự nguyện. Toàn bộ hiện vật đóng góp tự nguyện phải được giao, nhận đầy đủ về số lượng, chủng loại; bảo quản, lưu trữ theo đúng tiêu chuẩn quy định tại các điểm tiếp nhận hoặc kho tiếp nhận theo chỉ định của Ban Vận động. Căn cứ tình hình thực tế, các đơn vị tiếp nhận hiện vật đóng góp tự nguyện có thể sử dụng tạm thời kho chứa hàng hóa, trụ sở của cơ quan mình hoặc thuê kho tàng bến bãi làm nơi tập kết;

b) Trường hợp cần phải hỗ trợ khẩn cấp, giải phóng nhanh hiện vật đóng góp tự nguyện tại điểm tiếp nhận, Ban Vận động quyết định phân phối ngay nhu yếu phẩm (quần áo, lương thực, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm khác) cho các đối tượng được hỗ trợ;

c) Trường hợp hiện vật đóng góp tự nguyện bằng vàng, bạc, kim khí quý, đá quý thì Ban Vận động tổ chức bán đấu giá theo quy định hiện hành của pháp luật về đấu giá tài sản và nộp tiền thu được vào tài khoản của Ban Vận động cùng cấp; trường hợp Ban Vận động cấp xã tiếp nhận hiện vật và tổ chức bán đấu giá thì nộp tiền thu được vào tài khoản của Ban Vận động cấp tỉnh;

d) Hiện vật cứu trợ phải bảo đảm chất lượng, an toàn, còn hạn sử dụng và phù hợp với nhu cầu thực tế của đối tượng được hỗ trợ. Tổ chức tiếp nhận có quyền từ chối tiếp nhận hiện vật không bảo đảm điều kiện quy định tại điểm này và phải thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân đóng góp;

đ) Đối với hiện vật là thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm, hàng hóa dễ hư hỏng hoặc có hạn sử dụng ngắn, tổ chức tiếp nhận phải kiểm đếm, xác định giá trị, bảo quản theo quy định chuyên ngành và ưu tiên phân phối trước.

3. Những khoản tiếp nhận có điều kiện, địa chỉ cụ thể thì Ban Vận động có trách nhiệm thực hiện theo đúng cam kết.

4. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia mở tài khoản, tiếp nhận để chuyển giao các khoản hỗ trợ khẩn cấp từ quốc tế trong các tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định tại Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) và Quyết định số 27/2026/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc tiếp nhận, điều phối nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ từ nước ngoài và việc đưa lực lượng, phương tiện của Việt Nam ra nước ngoài tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả, hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thảm họa.

5. Căn cứ hướng dẫn của Ban Vận động Trung ương, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện để hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố và chuyển giao cho Ban Vận động Trung ương, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố hoặc giữ lại để sử dụng trực tiếp hỗ trợ thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

6. Các quỹ từ thiện tiếp nhận, quản lý các khoản đóng góp tự nguyện vận động được và phân phối theo quy định tại khoản 5 Điều 12 của Nghị định này. Trường hợp hưởng ứng lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và kêu gọi, vận động để hỗ trợ ngoài phạm vi hoạt động, các quỹ từ thiện tiếp nhận, sau đó chuyển giao cho Ban Vận động cùng cấp để hỗ trợ Nhân dân và địa phương bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

7. Các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để tiếp nhận, quản lý toàn bộ tiền đóng góp tự nguyện vận động được theo nội dung đã cam kết, quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp tham gia nhiều cuộc vận động thì được sử dụng tài khoản chuyên biệt dùng chung nhưng phải hạch toán, theo dõi riêng theo từng cuộc vận động; có biên nhận các khoản đóng góp tự nguyện bằng tiền mặt, hiện vật tiếp nhận được khi tổ chức, cá nhân đóng góp yêu cầu. Các tổ chức không được tiếp nhận thêm các khoản đóng góp tự nguyện sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận đã cam kết và có trách nhiệm thông báo

đến nơi mở tài khoản (Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại) về việc dừng tiếp nhận các khoản đóng góp tự nguyện.

8. Ngoài các hình thức đóng góp bằng tiền, hiện vật, các tổ chức, cá nhân có thể đóng góp bằng hình thức cung cấp dịch vụ như miễn phí hoặc giảm giá một số dịch vụ để hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố. Ban Vận động các cấp thông báo việc cung cấp dịch vụ tới các tổ chức, cá nhân gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

Điều 12. Phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện

1. Căn cứ phân phối nguồn đóng góp tự nguyện:

a) Mức độ thiệt hại do thiên tai, sự cố gây ra; mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh;

b) Nguồn đóng góp tự nguyện chung cho cộng đồng và những khoản hỗ trợ có điều kiện, địa chỉ cụ thể;

c) Nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân đã hỗ trợ trực tiếp cho các cá nhân và hộ gia đình bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố (không qua Ban Vận động);

d) Kết quả rà soát, thẩm định, xác nhận mức độ thiệt hại của Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn về phòng, chống thiên tai, phòng thủ dân sự.

2. Ban Vận động Trung ương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương để phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện cho các địa phương bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố đối với nguồn đóng góp tự nguyện do Ban Vận động Trung ương tiếp nhận.

3. Căn cứ hướng dẫn của Ban Vận động Trung ương, Ban Vận động cấp tỉnh nơi địa phương không bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố thực hiện phân phối nguồn đóng góp tự nguyện cho các địa phương bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

4. Ban Vận động các cấp ở địa phương bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố căn cứ hướng dẫn của Ban Vận động cấp trên, chủ trì, phối hợp với đại diện Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan có liên quan quyết định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phương thức vận động, đảm bảo phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn, đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch và phân bổ, sử dụng hỗ trợ Nhân dân gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố. Các nội dung chi hỗ trợ từ nguồn đóng góp tự nguyện được thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Nghị định này.

Đối với thiên tai, dịch bệnh, sự cố xảy ra đột xuất, phạm vi hẹp trên địa bàn, Ban Vận động cấp xã được quyết định hỗ trợ ngay các nhu cầu thiết yếu cho người dân, hộ gia đình bị thiệt hại và hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Ban Vận động cấp tỉnh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thực hiện hỗ trợ.

5. Các quỹ từ thiện có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ để phân phối nguồn đóng góp tự nguyện vận động được theo mục đích, phạm vi hoạt động và thông báo với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức, cá nhân đóng góp.

6. Đối với nguồn đóng góp tự nguyện do doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân vận động, tiếp nhận được thực hiện như sau:

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân có trách nhiệm thông báo với Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ (cấp tỉnh, cấp xã theo phân cấp; trường hợp cần thiết, liên hệ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn cụ thể) để phối hợp xác định phạm vi, đối tượng, mức, thời gian hỗ trợ và thực hiện phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện vận động được, khuyến khích chi theo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị định này, trừ trường hợp thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp quy định tại khoản 5 Điều 8 của Nghị định này. Những khoản vận động, tiếp nhận có điều kiện, địa chỉ cụ thể phải được thực hiện theo đúng cam kết và quy định của Nghị định này;

b) Chậm nhất trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo, Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ chủ trì, phối hợp với Ban Vận động cùng cấp (nếu có) hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức khác có tư cách pháp nhân về phạm vi, đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian thực hiện phân phối nguồn đóng góp tự nguyện và tạo điều kiện, đảm bảo an toàn cho hoạt động hỗ trợ; cử lực lượng phối hợp tham gia phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khi cần thiết hoặc theo đề nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác có tư cách pháp nhân. Thông báo được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc bằng phương tiện điện tử; kết quả thực hiện là văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ; không thu phí, lệ phí.

Quá thời hạn quy định tại điểm này mà Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ không có ý kiến thì doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khác có tư cách pháp nhân thực hiện phân phối theo nội dung đã thông báo và chịu trách nhiệm về việc thực hiện của mình;

c) Doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức khác có tư cách pháp nhân có trách nhiệm thống nhất với tổ chức, cá nhân đóng góp để có phương án phân phối,

sử dụng khoản tiền, hiện vật đã vận động, tiếp nhận còn dư hoặc chuyển cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp để thực hiện các chính sách an sinh xã hội bảo đảm phù hợp với mục tiêu đã cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp. Việc tiếp tục phân phối, sử dụng để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trong nước được thực hiện theo quy định của Nghị định này.

7. Nguồn đóng góp tự nguyện tiếp nhận được của Ban Vận động các cấp chưa sử dụng hết được sử dụng cho các nhiệm vụ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố của đợt sau. Trường hợp cuối năm tiền đóng góp tự nguyện còn dư được chuyển sang năm sau để tiếp tục thực hiện.

Nguồn đóng góp tự nguyện còn dư được xác định sau khi kết thúc thời gian phân phối quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định này. Trường hợp sau 12 tháng kể từ ngày kết thúc thời gian phân phối mà nguồn còn dư chưa sử dụng hết, Ủy ban nhân dân thống nhất với Ban Vận động cùng cấp quyết định sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Nghị định này hoặc giữ lại trên tài khoản tiếp nhận để dự phòng cho các đợt thiên tai, dịch bệnh, sự cố tiếp theo trên địa bàn; việc giữ lại phải được Ban Vận động cấp trên trực tiếp đồng ý bằng văn bản; việc sử dụng phải được công khai.

Điều 13. Nội dung chi từ nguồn đóng góp tự nguyện

1. Nguồn đóng góp tự nguyện không có điều kiện, địa chỉ cụ thể được chi cho các nội dung sau:

a) Hỗ trợ cho người bị thương nặng, gia đình có người mất tích do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; chi phí mai táng cho gia đình có người chết do thiên tai, dịch bệnh, sự cố;

b) Hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu khác cho người dân, hộ gia đình bị khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố;

c) Hỗ trợ hộ gia đình sửa chữa, xây dựng lại nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn, sửa chữa nhà ở bị hư hỏng nặng; hộ phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ từ thiên tai, sự cố để ổn định đời sống của người dân;

d) Hỗ trợ di chuyển người dân ra khỏi vùng xảy ra thiên tai, dịch bệnh, sự cố;

đ) Dựng các lán trại tạm thời cho người dân do phải di dời hoặc bị mất nhà ở;

e) Vệ sinh môi trường, phòng chống bệnh truyền nhiễm ở khu vực bị tác động bởi thiên tai, dịch bệnh, sự cố;

g) Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, hàng hóa cần thiết để phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, sự cố;

h) Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu; công cụ, phương tiện sản xuất bị mất, hư hỏng nặng do thiên tai, sự cố gây ra để phục hồi sản xuất và hỗ trợ cải tạo diện tích đất sản xuất nông nghiệp bị xói mòn, bồi lấp;

i) Hỗ trợ sửa chữa, khôi phục, nâng cấp hoặc xây dựng mới công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, thông tin, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng thiết yếu khác bị thiệt hại. Việc sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để nâng cấp hoặc xây dựng mới chỉ thực hiện trong trường hợp công trình bị thiệt hại nặng, không còn khả năng sửa chữa, khôi phục hoặc việc sửa chữa, khôi phục không bảo đảm an toàn, hiệu quả, và phải bảo đảm nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ trực tiếp cho người dân quy định tại khoản 5 Điều 4 của Nghị định này; việc hỗ trợ không thay thế nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước đã được bố trí cho công trình đó;

k) Hỗ trợ tiền ăn và chi phí phục vụ sinh hoạt cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, sự cố; các đối tượng phải áp dụng biện pháp cách ly y tế trong thời gian cách ly y tế; người dân gặp khó khăn do phải thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các khoản hỗ trợ khác do Ủy ban nhân dân thống nhất với Ban Vận động cùng cấp quyết định trong phạm vi nguồn đóng góp tự nguyện do cấp mình tiếp nhận và phù hợp với mục tiêu của cuộc vận động;

l) Hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh, thuốc, hóa chất khử khuẩn, xử lý nguồn nước sinh hoạt cho người dân bị ảnh hưởng về sức khỏe sau thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

2. Sau khi đã ưu tiên sử dụng theo các nội dung chi quy định tại khoản 1 Điều này mà kinh phí vận động đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố còn dư, Ủy ban nhân dân thống nhất với Ban Vận động cùng cấp để quyết định thực hiện các chính sách an sinh xã hội tại các địa phương vùng bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mục tiêu của cuộc vận động.

3. Trường hợp khoản đóng góp tự nguyện có địa chỉ cụ thể theo cam kết để sửa chữa, khôi phục, nâng cấp, xây dựng mới công trình hạ tầng thiết yếu và các nội dung khác thì tổ chức, cá nhân đóng góp có trách nhiệm thống nhất với chính quyền địa phương về thiết kế, quy mô, chất lượng, tiến độ sửa chữa, xây dựng công trình và phù hợp với các quy hoạch liên quan theo quy định hiện hành.

4. Nguyên tắc xác định mức hỗ trợ:

a) Căn cứ mức độ thiệt hại, hoàn cảnh của đối tượng được hỗ trợ và khả năng nguồn lực huy động được để quyết định mức hỗ trợ cụ thể, bảo đảm không hỗ trợ trùng lặp và không vượt quá nhu cầu thực tế đã được rà soát, xác định;

b) Trong cùng một đợt vận động do một tổ chức, cá nhân vận động thực hiện, mỗi hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại chỉ được nhận hỗ trợ một lần đối với cùng một nội dung hỗ trợ. Trường hợp thuộc nhiều nội dung hỗ trợ thì được hưởng theo từng nội dung tương ứng với thiệt hại thực tế;

c) Căn cứ tổng nguồn đóng góp tự nguyện thực tế tiếp nhận được của từng đợt vận động, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn mức hỗ trợ đối với các nội dung chi quy định tại khoản 1 Điều này ngay khi phát động cuộc vận động hoặc trong thời gian tiếp nhận và cập nhật khi có số liệu tiếp nhận chính thức, bảo đảm có mức hỗ trợ để thực hiện phân phối theo quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định này. Ban Vận động thống nhất với Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ cụ thể trên địa bàn, bảo đảm cân đối giữa các nhóm đối tượng trong cùng một đợt vận động.

Điều 14. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện

1. Kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện được bố trí từ nguồn kinh phí hoạt động hằng năm của cơ quan, đơn vị.

2. Trường hợp phát sinh chi phí ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị được Nhà nước giao nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp để trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Không sử dụng nguồn tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện tiếp nhận được để chi trả các khoản chi phát sinh của tổ chức, cơ quan, đơn vị trong quá trình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện. Trường

hợp được các tổ chức, cá nhân đóng góp đồng ý thì được chi từ nguồn đóng góp tự nguyện, nhưng phải tổng hợp và công khai khoản chi phí này.

4. Chi phí phát sinh của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức khác có tư cách pháp nhân trong quá trình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện thực hiện theo quy chế quản lý tài chính của tổ chức và quy định của pháp luật có liên quan; việc hạch toán chi phí và xác định nghĩa vụ thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế và pháp luật về kế toán.

Điều 15. Quản lý tài chính, đầu tư xây dựng và chế độ báo cáo

1. Dự án đầu tư sửa chữa, khôi phục, nâng cấp, xây dựng mới công trình hạ tầng thiết yếu từ nguồn đóng góp tự nguyện được quản lý theo quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng và ngân sách nhà nước. Trường hợp dự án đầu tư sửa chữa, khôi phục, nâng cấp, xây dựng mới công trình hạ tầng thiết yếu sử dụng một phần từ nguồn đóng góp tự nguyện, một phần từ nguồn vốn đầu tư công thì quản lý theo quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng, đầu tư công và ngân sách nhà nước.

2. Chậm nhất 30 ngày sau khi kết thúc cuộc vận động, Ban Vận động cấp tỉnh báo cáo Ban Vận động Trung ương để tổng hợp, lập báo cáo về kết quả vận động, tiếp nhận, phân phối, sử dụng tiền, hiện vật và số tiền, hiện vật còn dư (nếu có), gửi Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan. Ban Vận động cấp xã, cấp tỉnh báo cáo với Ủy ban nhân dân cùng cấp, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

Kể từ khi Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện quy định tại Điều 16 của Nghị định này được đưa vào vận hành chính thức, việc báo cáo được thực hiện bằng phương thức điện tử và cập nhật trực tuyến trên Hệ thống; không yêu cầu gửi thêm báo cáo bằng văn bản giấy đối với nội dung đã cập nhật trên Hệ thống. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định cụ thể tần suất báo cáo, thời điểm chốt số liệu báo cáo, phương thức gửi, nhận báo cáo, biểu mẫu số liệu và đề cương báo cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 32 của Nghị định này.

3. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị tiếp nhận, phân phối tiền đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố có trách nhiệm phản ánh việc tiếp nhận, phân phối vào báo cáo tài chính của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định hiện hành.

a) Cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang trực tiếp sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện cho chính cơ quan, đơn vị đó thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 11 của Nghị định này;

b) Các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân, thực hiện quản lý tài chính các khoản đóng góp tự nguyện vận động được theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp để thực hiện các hoạt động xã hội, từ thiện có tổ chức bộ máy độc lập đều phải mở sổ kế toán ghi chép, hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập báo cáo tài chính đầy đủ, minh bạch theo quy định của pháp luật về kế toán.

5. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp để thực hiện các hoạt động xã hội, từ thiện không tổ chức bộ máy độc lập (được giao kiêm nhiệm quản lý) thì được hạch toán trên cùng hệ thống sổ kế toán của đơn vị, nhưng vẫn phải theo dõi riêng các khoản thu, chi cho các hoạt động này, đảm bảo quản lý, sử dụng đúng mục đích; hằng năm phải lập báo cáo, công khai số liệu theo quy định của pháp luật, đồng thời thuyết minh riêng số liệu các hoạt động xã hội, từ thiện trên báo cáo tài chính của đơn vị minh bạch và rõ ràng.

6. Các nguồn đóng góp tự nguyện bằng hiện vật để thực hiện dự án đầu tư sửa chữa, khôi phục, nâng cấp, xây dựng công trình hạ tầng thiết yếu, căn cứ đơn giá hiện vật để hạch toán vào giá trị công trình, dự án hoàn thành bàn giao tài sản cho tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý để theo dõi, không tổng hợp vào ngân sách nhà nước.

7. Hiện vật đóng góp tự nguyện được phân phối trực tiếp cho đối tượng được hỗ trợ không thuộc trường hợp xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản. Trường hợp tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu tài sản là công trình hạ tầng thiết yếu, trang thiết bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị để quản lý, sử dụng thì việc tiếp nhận, xác định giá trị và xử lý tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản. Các tổ chức được giao quản lý tài sản hạch toán tăng giá trị tài sản tương ứng.

8. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố có trách nhiệm cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Việc xử lý nguồn đóng góp tự nguyện bằng tiền chưa sử dụng hết trong năm thực hiện như sau: nguồn đã tổng hợp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 11 của Nghị định này được chuyển nguồn sang năm sau theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; nguồn không tổng hợp vào ngân sách nhà nước được tiếp tục sử dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 12 của Nghị định này và theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp.

10. Khuyến khích tổ chức vận động thực hiện kiểm toán độc lập đối với báo cáo kết quả vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện. Trường hợp đã thực hiện kiểm toán, báo cáo kiểm toán phải được công khai cùng với kết quả tiếp nhận, phân phối theo quy định tại Điều 17 của Nghị định này. Chi phí kiểm toán được chi từ nguồn đóng góp tự nguyện khi được tổ chức, cá nhân đóng góp đồng ý theo quy định tại khoản 3 Điều 14 của Nghị định này.

Điều 16. Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện

1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ quan chủ quản Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện, chủ trì xây dựng, quản lý và vận hành Hệ thống thống nhất trong phạm vi cả nước.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn tiêu chuẩn kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin của Hệ thống. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu của Hệ thống thực hiện thống nhất, đồng bộ, tuân thủ Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung theo quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ. Bộ Công an phối hợp kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác minh đối tượng được hỗ trợ. Các bộ, ngành, địa phương có liên quan phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

3. Hệ thống thực hiện các chức năng sau đây: tiếp nhận thông báo điện tử về tổ chức vận động; cập nhật kết quả tiếp nhận, phân phối, sử dụng và số dư; công khai sao kê, danh sách đối tượng được hỗ trợ và mức hỗ trợ; tổng hợp, báo cáo.

4. Tổ chức, cá nhân thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin lên Hệ thống kể từ khi Hệ thống được đưa vào vận hành chính thức.

5. Đối với địa bàn chưa bảo đảm điều kiện hạ tầng kỹ thuật, việc công khai được thực hiện theo hình thức quy định tại điểm b, điểm c và điểm đ khoản 3 Điều

17 của Nghị định này; không áp dụng hình thức công khai bắt buộc quy định tại khoản 4 Điều 17 của Nghị định này.

6. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công bố thời điểm Hệ thống được đưa vào vận hành chính thức trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thông báo đến các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chậm nhất 06 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Điều 17. Công khai đóng góp tự nguyện

1. Các tổ chức vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện có trách nhiệm công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các hoạt động có liên quan đến việc vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện.

2. Nội dung công khai:

a) Văn bản về việc tổ chức kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện;

b) Kết quả vận động (tổng số tiền, hiện vật tiếp nhận), phân phối tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân;

c) Đối tượng, chính sách và mức hỗ trợ theo từng nhóm hoạt động xã hội, từ thiện quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định này;

d) Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận đóng góp tự nguyện công khai thời gian, địa điểm, cách thức tiếp nhận tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện;

đ) Sao kê tài khoản tiếp nhận và số dư nguồn đóng góp tự nguyện chưa sử dụng hết.

3. Hình thức công khai:

a) Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử chính thức của tổ chức, cơ quan, đơn vị và trên Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện;

b) Niêm yết tại trụ sở làm việc của tổ chức, cơ quan, đơn vị và địa điểm sinh hoạt cộng đồng (thôn, ấp, bản, buôn, sóc, tổ dân phố);

c) Thông báo bằng văn bản đến các cơ quan có liên quan tham gia vào quá trình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng;

d) Công khai trên trang mạng xã hội chính thức của tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc nền tảng số được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

đ) Thông báo trên hệ thống truyền thanh cơ sở đối với địa bàn chưa có điều kiện tiếp cận internet.

4. Tổ chức, cơ quan, đơn vị phải thực hiện hình thức công khai bắt buộc là công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử chính thức của tổ chức, cơ quan, đơn vị và trên Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện kể từ khi Hệ thống được đưa vào vận hành chính thức; trường hợp chưa có cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử phải thực hiện niêm yết tại trụ sở làm việc hoặc tại địa điểm sinh hoạt cộng đồng. Ngoài hình thức bắt buộc, tổ chức, cơ quan, đơn vị có thể kết hợp các hình thức công khai khác quy định tại khoản 3 của Điều này. Quy định về hình thức công khai bắt buộc tại khoản này không áp dụng đối với địa bàn quy định tại khoản 5 Điều 16 của Nghị định này.

5. Thời điểm công khai:

a) Công khai văn bản về việc tổ chức kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện ngay sau khi ban hành;

b) Công khai thời gian, địa điểm, cách thức tiếp nhận tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện từ 01 đến 03 ngày trước ngày bắt đầu tổ chức thực hiện;

c) Công khai kết quả vận động, tiếp nhận và phân phối nguồn đóng góp tự nguyện: Công khai tổng số tiền, hiện vật đã vận động, tiếp nhận chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi kết thúc thời gian tiếp nhận; công khai tổng số tiền, hiện vật đã phân phối, sử dụng chậm nhất sau 30 ngày kể từ khi kết thúc thời gian phân phối, sử dụng;

Trong thời gian tiếp nhận và phân phối, tổ chức, cá nhân vận động phải cập nhật, công khai số liệu tiếp nhận và phân phối tối thiểu 01 lần trong 07 ngày;

d) Công khai đối tượng hỗ trợ, chính sách hỗ trợ và mức hỗ trợ ngay từ khi bắt đầu thực hiện hỗ trợ, phân phối tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện; danh sách đối tượng được hỗ trợ và mức hỗ trợ phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi chi trả ít nhất 03 ngày, trừ thông tin về bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Nghị định này.

6. Thời gian công khai:

a) Niêm yết công khai tại trụ sở tổ chức, cơ quan, đơn vị, điểm sinh hoạt cộng đồng và công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử trong 30 ngày;

b) Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng: 03 số liên tiếp báo viết, 03 ngày liên tiếp trên chương trình của đài phát thanh, đài truyền hình.

Điều 18. Công tác tiếp nhận, phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân nước ngoài

1. Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng đối với các khoản viện trợ quốc tế của Chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức được Chính phủ nước ngoài ủy quyền, tổ chức phi Chính phủ, tổ chức và cá nhân nước ngoài khác nhằm cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai thực hiện theo quy định tại Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có); Quyết định số 27/2026/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp ban bố tình trạng khẩn cấp.

2. Việc quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài nhằm mục đích hỗ trợ nhân đạo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin trong vận động, tiếp nhận nguồn hỗ trợ từ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 19. Công tác tiếp nhận, phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện của hệ thống Hội Chữ thập đỏ

Việc tiếp nhận, phân phối, sử dụng và công khai nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố của Hội Chữ thập đỏ từ Trung ương đến địa phương thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ và quy định của pháp luật có liên quan.

Mục 2. QUY ĐỊNH CÁ NHÂN THAM GIA VẬN ĐỘNG, TIẾP NHẬN, PHÂN PHỐI VÀ SỬ DỤNG NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN ĐỂ KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH, SỰ CỐ TRONG NƯỚC

Điều 20. Vận động, tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện

1. Khi vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện để hỗ trợ thiên tai, dịch bệnh, sự cố, cá nhân có trách nhiệm thông báo trên các phương tiện thông tin truyền thông về mục đích, phạm vi, phương thức, hình thức vận động, tài khoản tiếp nhận (đối với tiền), địa điểm tiếp nhận (đối với hiện vật), thời gian vận động, tiếp nhận, thời gian cam kết phân phối và gửi bằng văn bản hoặc bằng phương tiện điện tử đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú theo mẫu Thông báo ban hành kèm theo Nghị định này. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lưu trữ để theo dõi và cung cấp thông tin khi có yêu cầu của tổ chức, cá nhân đóng góp hoặc nhận hỗ trợ và cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác hướng dẫn, theo dõi, thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.

Trường hợp cá nhân tổ chức cứu trợ tại nhiều địa phương trong cùng một cuộc vận động thì chỉ phải thực hiện thông báo một lần đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

Trường hợp cần thay đổi mục đích, phạm vi, đối tượng, thời gian vận động, tiếp nhận hoặc thời gian cam kết phân phối, cá nhân có trách nhiệm thông báo lại theo quy định tại khoản này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi, đồng thời công khai nội dung và lý do thay đổi trên phương tiện đã thông báo. Tổ chức, cá nhân đã đóng góp có quyền yêu cầu hoàn trả khoản đã đóng góp nếu không đồng ý với nội dung thay đổi.

2. Cá nhân mở tài khoản riêng tại ngân hàng thương mại theo từng cuộc vận động để tiếp nhận, quản lý toàn bộ tiền đóng góp tự nguyện, bố trí địa điểm phù hợp để tiếp nhận, quản lý, bảo quản hiện vật đóng góp tự nguyện trong thời gian tiếp nhận; có biên nhận các khoản đóng góp tự nguyện bằng tiền mặt, hiện vật tiếp nhận được khi tổ chức, cá nhân đóng góp yêu cầu. Cá nhân không được tiếp nhận thêm các khoản đóng góp tự nguyện sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận đã cam kết và có trách nhiệm thông báo đến nơi mở tài khoản về việc dừng tiếp nhận các khoản đóng góp tự nguyện.

3. Thời gian tiếp nhận các khoản đóng góp tự nguyện của cá nhân không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu vận động; thời gian phân phối kết thúc chậm nhất không quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian tiếp nhận, trừ trường hợp thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp. Trường hợp cần kéo dài do yêu cầu thực tế, cá nhân phải công khai lý do và thời gian hoàn thành, nhưng tổng thời gian phân phối không quá 90 ngày.

4. Cá nhân vận động có trách nhiệm cập nhật thông tin trên Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện theo quy định tại Điều 16 của Nghị định này.

Điều 21. Phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện

1. Căn cứ nguồn đóng góp tự nguyện của từng cuộc vận động, tiếp nhận, cá nhân có trách nhiệm thông báo với Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ (cấp tỉnh, cấp xã theo phân cấp; trường hợp cần thiết, liên hệ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn cụ thể) để phối hợp xác định phạm vi, đối tượng, mức, thời gian hỗ trợ và thực hiện phân phối, sử dụng theo đúng cam kết tại khoản 1 Điều 20 và quy định tại Nghị định này, kể cả đối với những khoản đóng góp có điều kiện, địa chỉ cụ thể (nếu có).

2. Chậm nhất trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo, Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ chủ trì, phối hợp với Ban Vận động cùng cấp (nếu có) hướng dẫn cá nhân về phạm vi, đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian thực hiện phân phối nguồn đóng góp tự nguyện và tạo điều kiện, đảm bảo an toàn cho hoạt động hỗ trợ; cử lực lượng phối hợp tham gia phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khi cần thiết hoặc theo đề nghị của cá nhân. Thông báo được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc bằng phương tiện điện tử; kết quả thực hiện là văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ; không thu phí, lệ phí.

Quá thời hạn quy định tại khoản này mà Ủy ban nhân dân nơi tiếp nhận hỗ trợ không có ý kiến thì cá nhân thực hiện phân phối theo nội dung đã thông báo tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định này và chịu trách nhiệm về việc thực hiện của mình.

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận hỗ trợ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động phân phối của cá nhân trên địa bàn; cung cấp thông tin về đối tượng đã được hỗ trợ để tránh trùng lặp, bỏ sót; tổng hợp kết quả vào báo cáo của địa phương.

3. Khuyến khích cá nhân chi từ nguồn đóng góp tự nguyện theo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị định này, trừ trường hợp thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp.

4. Cá nhân vận động có trách nhiệm thống nhất với tổ chức, cá nhân đóng góp để có phương án phân phối, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện còn dư hoặc chuyển cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp để thực hiện các chính sách an sinh xã hội bảo đảm phù hợp với mục tiêu đã cam kết với tổ chức, cá nhân

đóng góp. Việc tiếp tục phân phối, sử dụng để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trong nước được thực hiện theo quy định của Nghị định này.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận hỗ trợ có trách nhiệm bố trí phương tiện, nhân lực để vận chuyển hàng cứu trợ đến vùng khó khăn, vùng bị chia cắt giao thông theo khả năng bảo đảm của địa phương; kinh phí thực hiện được bố trí theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 của Nghị định này.

Điều 22. Quản lý tài chính, công khai nguồn đóng góp tự nguyện

1. Chi phí cho hoạt động vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện do cá nhân đứng ra vận động tự chi trả. Trường hợp được các tổ chức, cá nhân đóng góp đồng ý thì cá nhân được chi từ nguồn đóng góp tự nguyện, nhưng phải tổng hợp và công khai khoản chi phí này.

2. Các khoản đóng góp tự nguyện do cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng để khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố không tổng hợp vào ngân sách nhà nước, trừ trường hợp cá nhân chuyển giao cho cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang để trực tiếp sử dụng thì thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 11 của Nghị định này và pháp luật về ngân sách nhà nước. Trường hợp hỗ trợ sửa chữa, xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu, mua sắm trang thiết bị, các tổ chức, cơ quan, đơn vị tiếp nhận, phân phối, sử dụng thực hiện quản lý tài chính theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 15 của Nghị định này; trường hợp chuyển giao quyền sở hữu tài sản là công trình hạ tầng thiết yếu, trang thiết bị từ nguồn đóng góp tự nguyện do cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng để hỗ trợ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thì thực hiện tiếp nhận, xác định giá trị và quản lý tài sản theo quy định tại khoản 7 Điều 15 của Nghị định này.

3. Các khoản đóng góp tự nguyện do cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng để khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố phải đảm bảo tính công khai, minh bạch. Cá nhân có trách nhiệm mở sổ ghi chép đầy đủ thông tin về kết quả tiếp nhận, phân phối tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện theo đối tượng, địa bàn được hỗ trợ, bao gồm những khoản tiếp nhận có điều kiện, địa chỉ cụ thể (nếu có), thực hiện công khai theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 17 của Nghị định này trên các phương tiện truyền thông và gửi kết quả bằng văn bản tới Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan trong 30 ngày. Thời điểm công khai thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 17 của Nghị định này.

Cá nhân có trách nhiệm lưu trữ sổ sách, chứng từ, biên nhận, sao kê tài khoản và tài liệu liên quan theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 5 của Nghị định này và xuất trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

4. Cá nhân thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố có trách nhiệm cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Mục 3. QUY ĐỊNH CÁC TỔ CHỨC THAM GIA VẬN ĐỘNG, TIẾP NHẬN NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN HỖ TRỢ NHÂN DÂN CÁC QUỐC GIA KHÁC BỊ THIÊN TAI

Điều 23. Vận động đóng góp tự nguyện

Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam báo cáo Thủ tướng Chính phủ ra lời kêu gọi ủng hộ Nhân dân các quốc gia khác khi bị thiên tai và là đầu mối của Việt Nam hỗ trợ các quốc gia khác theo chỉ đạo của Chính phủ.

Điều 24. Tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện

1. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và tổ chức Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để tiếp nhận các khoản đóng góp ủng hộ Nhân dân các quốc gia khác.

2. Toàn bộ số tiền tiếp nhận được nộp vào tài khoản của tổ chức Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh và chuyển về tài khoản của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

3. Chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc vận động, căn cứ số tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện thu được, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao thực hiện chuyển tiền, hiện vật cho quốc gia khác bị thiên tai. Trường hợp cuộc vận động để hỗ trợ nhiều quốc gia bị thiên tai, Bộ Ngoại giao phối hợp Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, các cơ quan liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho từng quốc gia bị thiên tai.

4. Số tiền hỗ trợ các quốc gia khác bị thiên tai không tổng hợp vào ngân sách nhà nước. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam có trách nhiệm báo cáo quyết toán kinh phí đã sử dụng theo chế độ tài chính hiện hành.

5. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và tổ chức Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh thực hiện công khai việc tiếp nhận, phân phối tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện ủng hộ Nhân dân các quốc gia khác theo quy định tại Điều 17 của Nghị định này.

Mục 4. QUY ĐỊNH CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA VẬN ĐỘNG, TIẾP NHẬN, SỬ DỤNG NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN HỖ TRỢ BỆNH NHÂN MẮC BỆNH HIỂM NGHÈO

Điều 25. Vận động đóng góp tự nguyện

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Ban Vận động, các cơ quan thông tin đại chúng, cơ sở y tế, quỹ từ thiện, tổ chức có tư cách pháp nhân và các cá nhân vận động, đóng góp để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo theo từng trường hợp cụ thể.

Điều 26. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền đóng góp tự nguyện

1. Ban Vận động, cơ quan thông tin đại chúng, cơ sở y tế, quỹ từ thiện và tổ chức có tư cách pháp nhân mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện và hỗ trợ trực tiếp cho bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; thực hiện công khai số tiền huy động được, số tiền đã hỗ trợ các bệnh nhân, số tiền còn lại chưa sử dụng (nếu có) trên các phương tiện truyền thông hoặc niêm yết tại trụ sở làm việc của tổ chức, cơ quan, đơn vị và có văn bản thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo cư trú biết.

2. Cá nhân tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện và sử dụng để hỗ trợ trực tiếp cho bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo. Cá nhân tổng hợp đầy đủ thông tin về kết quả tiếp nhận, sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo và thực hiện công khai trên các phương tiện truyền thông.

3. Các khoản đóng góp tự nguyện do tổ chức, cá nhân vận động, tiếp nhận và sử dụng để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo không tổng hợp vào ngân sách nhà nước. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị vận động, tiếp nhận và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo có trách nhiệm phản ánh việc tiếp nhận, sử dụng vào báo cáo tài chính của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định hiện hành.

4. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm: giấy tờ xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về tình trạng bệnh thuộc danh mục bệnh hiểm nghèo do Bộ Y tế ban hành và giấy tờ xác nhận hoàn cảnh của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bệnh nhân cư trú. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. Bệnh nhân hoặc người đại diện hợp pháp nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc bằng phương tiện điện tử đến tổ chức, cá nhân vận động. Kết quả thực hiện là văn

bản xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không xác nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Không thu phí, lệ phí đối với việc xác nhận quy định tại khoản này.

5. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân thực hiện theo quy định của Nghị định này, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và cơ chế tài chính áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập; được thành lập hội đồng xét duyệt hỗ trợ khẩn cấp đối với người bệnh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Trường hợp tổ chức, cá nhân tài trợ thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập để cơ sở quản lý, sử dụng thì thực hiện theo quy định của pháp luật về xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

6. Thông tin cá nhân, dữ liệu sức khỏe của bệnh nhân được bảo vệ theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh. Việc công khai chỉ thực hiện đối với thông tin đã được bệnh nhân hoặc người đại diện hợp pháp đồng ý.

7. Trường hợp vận động hỗ trợ cho một bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo cụ thể mà bệnh nhân đã hoàn thành điều trị, không còn nhu cầu sử dụng hoặc đã qua đời, tổ chức, cá nhân vận động thống nhất với đại diện gia đình bệnh nhân và tổ chức, cá nhân đóng góp để chuyển số tiền còn dư cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp sử dụng hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo khác; việc chuyển giao phải được lập biên bản và công khai.

Điều 27. Chi phí cho các hoạt động vận động đóng góp, tiếp nhận, phân phối

1. Chi phí phát sinh trong việc vận động đóng góp, tiếp nhận, phân phối hiện vật đóng góp tự nguyện, chuyển tiền hỗ trợ các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo sử dụng từ kinh phí hoạt động của tổ chức.

2. Chi phí cho hoạt động vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện do cá nhân đứng ra vận động tự chi trả. Trường hợp được các tổ chức, cá nhân đóng góp đồng ý thì được chi từ nguồn đóng góp tự nguyện, nhưng phải tổng hợp và công khai khoản chi phí này.

Mục 5. QUY ĐỊNH CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA VẬN ĐỘNG, TIẾP NHẬN, PHÂN PHỐI VÀ SỬ DỤNG NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN HỖ TRỢ NGƯỜI THUỘC HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, ĐỐI

TƯỢNG TRỢ GIÚP XÃ HỘI VÀ NGƯỜI GẶP RỦI RO, BIẾN CỐ ĐỘT XUẤT

Điều 28. Kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, các quỹ từ thiện, cơ quan thông tin đại chúng, cơ sở y tế, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có tư cách pháp nhân, cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện để hỗ trợ đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 của Nghị định này theo từng trường hợp cụ thể hoặc theo chương trình, kế hoạch hỗ trợ.

2. Việc thông báo trước khi vận động thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 của Nghị định này.

3. Trường hợp vận động để hỗ trợ đối tượng xác định cụ thể, nội dung thông báo phải nêu rõ họ tên, nơi cư trú của đối tượng được hỗ trợ và căn cứ xác nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định này.

Điều 29. Thời gian vận động, tiếp nhận và phân phối

1. Thời gian tiếp nhận không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu vận động, trừ trường hợp thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp.

2. Thời gian phân phối được thực hiện ngay trong quá trình vận động, tiếp nhận và kết thúc chậm nhất không quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian tiếp nhận, trừ trường hợp thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp.

3. Đối với chương trình, kế hoạch hỗ trợ được thực hiện thường xuyên, liên tục trong nhiều năm, thời gian tiếp nhận và phân phối thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã thông báo; chậm nhất ngày 31 tháng 01 hằng năm, tổ chức, cá nhân vận động phải công khai kết quả tiếp nhận, phân phối, sử dụng và số dư của năm trước liền kề.

Điều 30. Nguyên tắc xác định nội dung chi và mức hỗ trợ

1. Nội dung chi từ nguồn đóng góp tự nguyện do tổ chức, cá nhân vận động xác định và công khai trong thông báo quy định tại Điều 28 của Nghị định này, bảo đảm phù hợp với mục đích đã cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp và không trái quy định của pháp luật.

2. Nguồn đóng góp tự nguyện quy định tại Mục này là nguồn bổ sung, không thay thế nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước và không làm giảm quyền được hưởng chính sách của đối tượng được hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

3. Mức hỗ trợ cụ thể do tổ chức, cá nhân vận động quyết định căn cứ hoàn cảnh của đối tượng được hỗ trợ và tổng nguồn thực tế tiếp nhận được, bảo đảm không hỗ trợ trùng lặp và không vượt quá nhu cầu thực tế đã được xác định.

Điều 31. Tiếp nhận, quản lý, phân phối, công khai và chế độ báo cáo

1. Việc tiếp nhận, quản lý tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện thực hiện theo quy định tại điểm a, d, đ và điểm e khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 7 Điều 11 của Nghị định này. Cá nhân vận động thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Nghị định này.

2. Trước khi phân phối, tổ chức, cá nhân vận động thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng được hỗ trợ cư trú để phối hợp xác định đối tượng, mức hỗ trợ và đối chiếu các chính sách mà đối tượng đang được hưởng, bảo đảm không hỗ trợ trùng lặp. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cung cấp thông tin về đối tượng đã được hỗ trợ và chính sách đang được hưởng trên địa bàn.

3. Tổ chức vận động thực hiện công khai theo quy định tại Điều 17 của Nghị định này. Cá nhân vận động thực hiện việc mở sổ ghi chép, lưu trữ và công khai theo quy định tại khoản 3 Điều 22 của Nghị định này.

4. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Nghị định này. Chi phí của cá nhân vận động thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Nghị định này.

5. Nguồn đóng góp tự nguyện còn dư được tổ chức, cá nhân vận động thống nhất với tổ chức, cá nhân đóng góp để tiếp tục sử dụng hỗ trợ đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 của Nghị định này hoặc chuyển cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để thực hiện các chính sách an sinh xã hội; việc xử lý phải được công khai. Trường hợp vận động để hỗ trợ đối tượng xác định cụ thể mà đối tượng được hỗ trợ không còn nhu cầu sử dụng hoặc đã qua đời, việc xử lý số tiền còn dư được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 7 Điều 26 của Nghị định này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 32. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương

1. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có trách nhiệm:

a) Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện;

b) Hướng dẫn mức hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 13 của Nghị định này;

c) Ban hành biểu mẫu thống nhất và sổ tay nghiệp vụ về vận động, tiếp nhận, phân phối, công khai, báo cáo và lưu trữ hồ sơ;

d) Chủ trì xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện;

đ) Chủ trì, phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện.

2. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện trong hệ thống Hội theo quy định của pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ và Điều lệ Hội; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a, điểm đ khoản 1 Điều này trên địa bàn. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan theo dõi, kiểm tra việc tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân và các địa phương bị thiệt hại do sự cố bảo đảm đúng chế độ, chính sách; hướng dẫn hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện tham gia vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện theo quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

5. Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan ban hành danh mục bệnh hiểm nghèo và tiêu chí xác định bệnh hiểm nghèo áp dụng thống nhất trong phạm vi cả nước;

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức thực hiện chính sách về trợ giúp xã hội; tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện hỗ trợ phòng, chống bệnh truyền nhiễm ở người, hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, hỗ trợ đối tượng trợ giúp xã hội, người gặp rủi ro, biến cố đột xuất bảo đảm đúng chế độ, chính sách; hướng dẫn việc xác định mức độ ảnh hưởng, thiệt hại do dịch bệnh ở người làm căn cứ phân phối nguồn đóng góp tự nguyện;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về quy trình tiếp nhận, hạch toán, xác lập quyền sở hữu toàn dân, quản lý, sử dụng và công khai nguồn đóng góp tự nguyện, bao gồm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm được tài trợ cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập để cơ sở quản lý, sử dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 26 của Nghị định này.

6. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân và các địa phương bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh động vật, dịch hại thực vật và hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm đúng chế độ, chính sách; hướng dẫn việc xác định, thẩm định mức độ thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh động vật, dịch hại thực vật làm căn cứ phân phối nguồn đóng góp tự nguyện; xử lý các vấn đề do thiên tai, dịch bệnh, sự cố gây ra về ô nhiễm môi trường.

7. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tổ chức vận động nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân các quốc gia khác bị thiên tai; phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong việc tiếp nhận, chuyển giao theo quy định tại Điều 24 của Nghị định này; chủ trì vận động và hướng dẫn tiếp nhận nguồn hỗ trợ từ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

8. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan liên quan quản lý đối với nguồn đóng góp tự nguyện được chuyển vào ngân sách trung ương theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước;

b) Kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý tài chính, kế toán và chế độ báo cáo đối với nguồn đóng góp tự nguyện được tổng hợp vào ngân sách nhà nước hoặc do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang

tiếp nhận; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này;

c) Hướng dẫn xử lý vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định này.

9. Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, xử lý các vấn đề do thiên tai, dịch bệnh, sự cố gây ra về cung cấp điện, nước sinh hoạt, cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và bình ổn thị trường.

10. Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương bảo đảm an ninh, trật tự đối với hoạt động vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện; phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý hành vi lợi dụng hoạt động từ thiện để trục lợi, lừa đảo, nhất là đối với hoạt động vận động trên không gian mạng; phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác minh đối tượng được hỗ trợ.

11. Bộ Quốc phòng với vai trò cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia có trách nhiệm tổ chức vận động, tiếp nhận và chuyển giao nguồn đóng góp tự nguyện từ quốc tế trong các tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định tại khoản 6 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 của Nghị định này.

12. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn tiêu chuẩn kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Nghị định này.

13. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và tổ chức Hội Chữ thập đỏ Việt Nam cấp tỉnh (nơi có tổ chức Hội) ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn; trong đó quy định rõ nguyên tắc phối hợp; hình thức, nội dung phối hợp; kiểm tra, theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan liên quan theo quy định của Nghị định này; trường hợp nguồn đóng góp tự nguyện được chuyển vào ngân sách địa phương, thực hiện quản lý theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Cung cấp, cập nhật các thông tin về diễn biến thiên tai, dịch bệnh, sự cố; tình hình thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên cổng thông tin điện tử của cơ quan để phục vụ công tác hỗ trợ;

c) Thống nhất với Ban Vận động cùng cấp quyết định mức hỗ trợ cụ thể trên địa bàn theo nguyên tắc quy định tại khoản 4 Điều 13 của Nghị định này; bố trí nguồn lực, kho bãi, phương tiện và điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác cứu trợ; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ phương tiện, nhân lực vận chuyển hàng cứu trợ theo quy định tại khoản 5 Điều 21 của Nghị định này; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ cấp xã;

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã lập sổ theo dõi và công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử hoặc tại trụ sở danh sách tổ chức, cá nhân đã thông báo vận động trên địa bàn, kết quả tiếp nhận, phân phối đã báo cáo; định kỳ hằng năm kiểm tra việc chấp hành quy định của Nghị định này đối với tổ chức, cá nhân vận động trên địa bàn.

14. Các cơ quan thông tin đại chúng phối hợp với các cơ quan liên quan để đưa tin chính xác, kịp thời trong quá trình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để thực hiện hoạt động xã hội, từ thiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định này.

15. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định tại Nghị định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2027 và thay thế Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

Điều 34. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp quá trình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP đang diễn ra tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP cho đến khi hoàn thành.

2. Danh mục bệnh hiểm nghèo ban hành kèm theo Thông tư số 50/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế tiếp tục được áp dụng để vận động, tiếp nhận và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo cho đến khi Danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 32 của Nghị định này được Bộ Y tế ban hành và có hiệu lực.

3. Chế độ báo cáo bằng văn bản quy định tại khoản 2 Điều 15 của Nghị định này tiếp tục được thực hiện cho đến khi Hệ thống thông tin quản lý vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện được đưa vào vận hành chính thức.

Điều 35. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan khác ở Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC

MẪU THÔNG BÁO CỦA TỔ CHỨC/CÁ NHÂN VỀ VIỆC TỔ CHỨC VẬN ĐỘNG VÀ TIẾP NHẬN NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI, TỪ THIỆN

(Kèm theo Nghị định số ..../2027/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2027 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO VỀ VIỆC VẬN ĐỘNG VÀ TIẾP NHẬN NGUỒN ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI, TỪ THIỆN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....

Tên tổ chức/cá nhân: ..... Ngày sinh (đối với cá nhân): .....

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/Mã số doanh nghiệp, mã số hợp tác xã: ..... Cấp tại, ngày: .....

Tên người đại diện pháp luật (đối với tổ chức): .....

Lĩnh vực hoạt động (đối với tổ chức): .....

Địa chỉ cư trú/Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số điện thoại: .....

Xin thông báo với Ủy ban nhân dân …… về việc vận động, tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện để thực hiện hoạt động xã hội, từ thiện như sau:

1. Mục đích cuộc vận động: ..... (1)

2. Phương thức tổ chức vận động: ..... (2)

3. Phạm vi vận động: ..... (3)

4. Đối tượng được hỗ trợ: .....

5. Thời gian vận động, tiếp nhận: ..... (4)

6. Hình thức tiếp nhận: ..... (5)

7. Tài khoản tiếp nhận (đối với tiền): .....

8. Địa điểm tiếp nhận (đối với hiện vật): .....

9. Thời gian cam kết phân phối: .....(6)

10. Sử dụng kinh phí vận động được để chi cho hoạt động vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện trong trường hợp được tổ chức, cá nhân đóng góp đồng ý: Có □ Không □

Tôi xin cam đoan sẽ tổ chức vận động, tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện để thực hiện hoạt động xã hội, từ thiện theo đúng quy định của pháp luật.

....., ngày .... tháng .... năm .....

Tổ chức/Cá nhân thông báo

(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú:

(1): Ghi rõ nhóm hoạt động xã hội, từ thiện thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định này và dự kiến phạm vi, đối tượng, thời gian hỗ trợ. Trường hợp vận động để hỗ trợ đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 của Nghị định này mà xác định cụ thể đối tượng được hỗ trợ thì ghi rõ họ tên, nơi cư trú của đối tượng và căn cứ xác nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 28 của Nghị định này.

(2): Ghi rõ phương thức tổ chức vận động như: tổ chức vận động thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, các phương thức khác. Trường hợp vận động trên không gian mạng, ghi rõ địa chỉ trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, tài khoản mạng xã hội, ứng dụng hoặc kênh khác được sử dụng để kêu gọi, tiếp nhận đóng góp tự nguyện.

(3): Ghi rõ địa bàn vận động (gồm cả trong và ngoài nước).

(4): Ghi rõ thời gian bắt đầu, kết thúc vận động, tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện. Thời gian tiếp nhận không quá 90 ngày, kể từ ngày bắt đầu phát động cuộc vận động, trừ trường hợp được kéo dài theo khoản 2 Điều 10, thực hiện theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp hoặc theo chương trình, kế hoạch hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều 29 của Nghị định này.

(5): Ghi rõ tiền, những loại hiện vật cụ thể tiếp nhận.

(6): Thời gian phân phối được thực hiện ngay trong quá trình vận động, tiếp nhận và kết thúc chậm nhất không quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc thời gian tiếp nhận, trừ trường hợp được kéo dài theo khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20 hoặc theo cam kết với tổ chức, cá nhân đóng góp.